

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày: 14-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Tân;

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Viết B (tên gọi khác: BH), sinh ngày 04 tháng 10 năm 1988; nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Viết T (đã chết) và bà: Hồ Thị N, sinh năm 1968; bị cáo là con duy nhất, chưa có vợ, con; tiền án: có 04 tiền án.

- Bản án số 26/2008/HSST ngày 23/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội *Hủy hoại tài sản* (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 179/2011/HSPT ngày 24/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tù chung thân về tội *Giết người* (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 47/2012/HSST ngày 23/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội *Cố ý gây thương tích*. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân (chưa được xóa án tích).

- Bản án số 65/2014/HSST ngày 03/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội *Bắt giữ người trái pháp luật*. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân là ngày 21/3/2010 (bản án phúc thẩm số 179/2011/HSPT ngày 24/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh) (chưa được xóa án tích).

Bị tạm giam từ ngày 13/01/2022; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Vũ Hữu Q, sinh năm 1981, trú tại số 50 tổ 14 phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Nguyễn Thế T, sinh năm 1988, trú tại số 25/43/30 T, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng.

Cả 2 bị hại đều đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam X; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ ngày 11/10/2021, tại khu vực cửa buồng giam I₂, Phân trại số 2, Trại giam X thuộc xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; trong lúc cán bộ quản giáo đang điểm danh phạm nhân thì Trương Viết B đã bất ngờ sử dụng một miếng kim loại dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 02 cm, 01 đầu nhọn, 01 đầu được quấn dây chun màu trắng đâm nhiều nhát vào người phạm nhân Vũ Hữu Q, sinh năm 1981, trú tại số 50 tổ 14 phường L, quận K, thành phố Hải Phòng. Lúc này, phạm nhân Nguyễn Thế T, sinh năm 1988, trú tại số 25/43/30 T, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng vào can ngăn thì bị B đâm nhiều nhát vào người. Cán bộ Trại giam X đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, bắt giữ phạm nhân B và đưa phạm nhân Q, T điều trị tại Bệnh xá của Trại giam.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 461/2021/TgT ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận:

Nạn nhân Vũ Hữu Q bị chấn thương gây vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm phải kích thước nhỏ, vùng sau vai phải kích thước nhỏ, vùng mặt sau 1/3 trên cánh tay phải kích thước trung bình và vết thương mặt sau đốt 1 ngón III, IV bàn tay kích thước nhỏ. Các thương tích trên đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng đỉnh cằm phải gây nên là: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng sau vai phải gây nên là: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau 1/3 trên cánh tay phải gây nên là: 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau đốt

1 ngón III bàn tay trái gây nên là: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt sau đốt 1 ngón IV bàn tay trái gây nên là: 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ Y tế là 06%.

Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 462/2021/TgT ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận:

Nạn nhân Nguyễn Thế T bị sẹo vết thương ngón III, IV bàn tay trái màu nâu, kích thước nhỏ. Vết xây xước da vùng sau cổ trái và mặt trước nếp lằn khuỷu tay trái chưa ổn định để lại nền da màu nâu, còn sưng nề. Vết xây xước da nông mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái đã bong vảy, để lại nền da nhẵn. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 2 ngón III bàn tay trái gây nên là: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương đốt 3 ngón IV bàn tay trái gây nên là: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết xây xước da vùng sau cổ trái gây nên là: 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết xây xước da mặt trước khuỷu tay trái gây nên là: 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ Y tế là 05%.

Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc nhọn hoặc tương đối sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra, Trương Viết B khai nhận: khoảng 6 giờ ngày 10/10/2021, B nhặt được 01 miếng kim loại trong thùng rác nên B đã cất giấu với mục đích gọt trái cây. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/10/2021, Q đang dùng xô hứng nước trong nhà vệ sinh buồng giam thì B đẩy xô của Q ra để hứng nước tắm dẫn đến cãi nhau giữa B và Q. Vì bức tức nên khoảng 01 giờ ngày 11/10/2021, B mang miếng kim loại đó ra mài thành hình dạng con dao một lưỡi sắc và quấn bằng dây chun với mục đích đâm Q. Đến khoảng 6 giờ ngày 11/10/2021, trong lúc điễm danh các phạm nhân thì B đã cầm miếng kim loại ở tay phải đâm nhiều nhất vào người Q. Lúc này, T đến can ngăn thì bị B đâm nhiều nhất vào người. T bỏ chạy, B đuổi theo nhưng được cán bộ Trại giam can ngăn, thu giữ vật chứng.

Đến ngày 08/4/2022, B thay đổi lời khai: khoảng ngày 12/6/2021, B bắt đầu làm cá độ bóng đá cho các phạm nhân trong Phân trại 2, đến ngày 07/10/2021 thì thấy Q gặp cán bộ quản giáo Phạm Văn C nói chuyện. Sau đó, cán bộ C gặp B và

nói B đang làm cá độ bóng đá cho các phạm nhân trong trại và trả công cho cán bộ C để cán bộ C giúp B. B đoán là do Q nói với cán bộ C để B bị điều chuyển sang phân trại khác nên khoảng 17 giờ 50 phút ngày 07/10/2021, B cầm 01 con dao dài khoảng 15 cm thách thức đánh nhau với nhóm Q nhưng nhóm Q không nói gì. Đến ngày 11/10/2021 thì B gây thương tích cho Q, T như đã khai. B cũng được cán bộ Mai Đình Đ hướng dẫn B khai nguyên nhân mâu thuẫn là do tranh giành nước tắm. Đồng thời, đưa cho B 01 con dao khác và nói cứ khai báo với Cơ quan điều tra đây chính là con dao mà B đâm Q, T.

Bị hại Vũ Hữu Q khai: khoảng 17 giờ ngày 10/10/2021, khi Q đang hứng nước để tắm thì B chen ngang lấy nước nên giữa Q và B xảy ra cãi nhau. Đến khoảng 06 giờ ngày 11/10/2021, khi Q đang đi song song với B ở phía cuối hàng để điễm danh thì B cầm 01 miếng kim loại mỏng, màu đen, 01 đầu nhọn, 01 đầu quần dây chun đâm nhiều nhất từ phía sau vào vùng đầu, vai, tay Q. Q không biết việc B làm cá độ bóng đá trong trại, cũng không nói với cán bộ Phạm Văn C là B làm cá độ bóng đá.

Bị hại Nguyễn Thế T khai: khoảng 06 giờ ngày 11/10/2021, khi đang điễm danh thì T nghe thấy tiếng kêu “ôi”. T quay lại thấy B đang cầm 01 miếng kim loại ở tay phải đâm nhiều nhất vào vào vùng đầu, vai, bắp tay, ngón tay Q. T đẩy B ra thì bị B dùng miếng kim loại đâm nhiều nhất vào vùng cổ, khuỷu tay trái, ngón tay T. Ngay lúc đó cán bộ Trại giam can ngăn, thu giữ vật chứng. Theo T thì trong trại không có việc cá độ bóng đá.

Về xử lý vật chứng: Chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng: 01 miếng kim loại màu đen, dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 02 cm, 01 đầu nhọn, 01 đầu được quần dây chun màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Hữu Q và Nguyễn Thế T không yêu cầu B phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-P2 ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Trương Viết B về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do mâu thuẫn trong việc sinh hoạt, bị cáo đã chuẩn bị 01 miếng sắt từ trước đâm anh Q. Khi anh T vào can ngăn, bị cáo đâm tiếp anh T. Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội *Cố ý gây thương tích* là đúng.

Sau phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm kết luận về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố. Đồng thời phân tích hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt Trương Viết B từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội *Cố ý gây thương tích*,

tổng hợp hình phạt tù chung thân, buộc bị cáo phải chấp hành tù chung thân. Đề nghị xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Trương Viết B đang chấp hành án tù chung thân tại Trại giam X, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc hứng nước tắm với phạm nhân Vũ Hữu Q, bị cáo đã dùng 01 miếng kim loại (bị cáo khai nhất được trước đó rồi mài thành hình dạng dao, có lưỡi sắc và được quấn dây chun làm cán dao), trong lúc điếm danh bị cáo đã đâm phạm nhân Q. Khi phạm nhân Nguyễn Thê T nhảy vào can ngăn thì bị cáo đâm tiếp anh T. Theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Q là 06%, anh T là 05%. Do vậy bị cáo phạm tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của con người, mà còn gây mất trật tự trị an nơi cải tạo giáo dục các phạm nhân, gây tâm lý hoang mang đối với các phạm nhân đang cải tạo, pháp luật cần phải xử lý thật nghiêm khắc.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét:

[4] Tình tiết định khung hình phạt: 02 bị hại bị thương tích, mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 10%, nhưng bị cáo có 04 tiền án chưa xóa, nên phạm tội lần này là “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Năm 2011 Trương Viết B bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt tù chung thân về tội *Giết người*. Bị cáo thi hành án tại Trại giam T, trong quá trình cải tạo bị cáo phạm tội *Cố ý gây thương tích*, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù, tổng hợp hình phạt bị cáo vẫn chấp hành chung là tù chung thân. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo có nhiều biểu hiện chống đối, gây mất trật tự nơi giam giữ. Để đảm bảo an ninh trật tự nơi cải tạo các phạm nhân nên Bộ Công an đã quyết định

chuyên phạm nhân Trương Viết B đến cải tạo tại Trại giam X. Tại Trại giam X, bị cáo cùng một số phạm nhân cư trú tại Miền Nam có hành vi chống đối cán bộ, bắt giữ cán bộ và phạm nhân, khống chế họ đòi Bộ Công an phải chuyển về khu vực phía Nam để gia đình có điều kiện gặp gỡ thăm thân. Hành vi này Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xét xử bị cáo 04 năm tù về tội *Bắt giữ người trái pháp luật*. Bị cáo chưa được giảm án, nên vẫn phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Trong 11 năm thi hành án, hàng tháng, hàng Q đều xếp loại kém và thường xuyên bị kỷ luật cùm chân. Lần này phạm tội bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là phạm tội “Có tính chất côn đồ” theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức án phải trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Trương Viết B bị xử phạt tù chung thân, chưa được giảm án, nay phạm tội nên áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân đã xét xử.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Vũ Hữu Q và anh Nguyễn Thế T không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích, Hội đồng xét xử không xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Chuyên Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng: 01 miếng kim loại, hiện không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt **Trương Viết B** : 04 (Bốn) năm tù về tội *Cố ý gây thương tích*, tổng hợp hình phạt tù chung thân (tại bản án phúc thẩm số 179/2011/HSPT ngày 24/3/2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam của bản án tù chung thân là ngày 21/3/2010.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 miếng kim loại màu đen, dài khoảng 10cm, bản rộng nhất khoảng 2cm, 01 đầu nhọn. (Đặc điểm chi tiết thể hiện tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/5/2022 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

- *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm